TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH V**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HS-ST
Ngày 26 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hùng

2. Ông Trần Anh Tuấn

-Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Lăng, Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Công Lợi- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở UBND xã V, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Xuân L, sinh ngày 29/12/1983.

Nơi cư trú: Thôn S, xã V, huyện L, tỉnh V. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; con Phan Văn Đ, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988, con: có 02 con: lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Xuân L là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2017. Do có nhu cầu sử dụng ma túy và biết khu vực nghĩa trang thuộc thôn M, xã V hay có đối tượng nghiện ma túy tụ

tập tại đó. Khoảng 15 giờ ngày 17/9/2018, Long đi xe mê tô BKS: 19L5- 8224 đến khu vực thôn M nhằm xem có đối tượng nghiện thì xin ma túy sử dụng. Đến nơi, L gặp một người tên là M (L khai mới quen biết M ở xã X, L nhưng lý lịch, tên tuổi, địa chỉ cụ thể L không rõ), biết M cũng nghiện ma túy nên L hỏi xin M một ít để sử dụng. M đồng ý đưa cho L 01 gói nhỏ ma túy, L cầm gói ma túy đút vào trong túi quần của mình rồi đi vào khu vực nghĩa trang để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện L, tỉnh V phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng ngà được niêm phong ký hiệu A1; 01 xe mê tô BKS: 19L5- 8224.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V giám định mẫu ký hiệu A1 có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không? Loại chất ma túy, tiền chất gì? Trọng lượng (khối lượng) bao nhiêu. Tại kết luận giám định số 1333/KLGĐ ngày 20/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận kết luận: *Chất bột, cục màu trắng của ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,4680 gam. Khối lượng heroine có trong 0,4680 gam là 0,283 6gam.*

Tại Cáo trạng số: 63/CT- VKSLT-MT ngày 10 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Phan Xuân L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Xuân L từ 12 tháng đến 14 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi của mình, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình, cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Phan Xuân Long đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/9/2018, tại thôn M, xã V, huyện L, tỉnh V, Phan Xuân L đã có hành vi tàng trữ

trái phép 0,2836 gam Heroine bị lực lượng Công an huyện L phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng vụ án.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người làm chứng, tang vật chứng đã thu hồi được, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Xuân L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Do vậy, xét thấy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có 02 năm tham gia Quân đội bảo vệ Tổ quốc nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[2] Về hình phạt bổ sung : Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng". Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo L thấy rằng, là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông tên là M cho L ma túy, L không biết rõ lý lịch, tên tuổi, địa chỉ của M nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,2887g ma túy và bao gói do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V hoàn trả sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc mô tô BKS: 19L5- 8224 là tài sản của Phan Xuân L dùng làm phương tiện đi lại phục vụ gia đình, không dùng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[4] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo Phan Xuân L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Xuân L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 46; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Xử phạt: Phan Xuân L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/9/2018.

- Tịch thu tiêu hủy 0,2887gam Heroine cùng toàn bộ bao gói mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo Phan Xuân L 01 mô tô BKS: 19L5- 8224, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Phan Xuân L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh V
- VKSND L
- THA L
- Công an L
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp